

THÔNG BÁO THAY ĐỔI NHÂN SỰ CHANGE IN PERSONNEL

- Kính gửi/To:
- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
State Securities Commission
 - Sở Giao dịch Chứng khoán Tp. Hồ Chí Minh (HOSE)
Ho Chi Minh Stock Exchange

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm tài chính 2025 số 02/2026/NQ-DHĐCĐ ngày 08/05/2026, chúng tôi trân trọng thông báo việc thay đổi nhân sự của Công ty Cổ phần Tổng Công ty Cổ phần Địa ốc Sài Gòn như sau:

Pursuant to Resolution of the Annual General Meeting of Shareholders (AGM) for fiscal year 2025 No. 02/2026/NQ-DHDCD dated May 08th, 2026, we would like to announce the change in personnel of Saigon Real Estate Group Joint Stock Company as follows:

Trường hợp bổ nhiệm/In case of appointment:

I. THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ/ MEMBERS OF THE BOARD OF DIRECTORS

1. Ông/ Mr. Phạm Thu

- Chức vụ trước khi bổ nhiệm/ *Previous position:* Chủ tịch Hội đồng Quản trị/ *Chairman of the Board of Directors.*
- Chức vụ được bổ nhiệm/ *Appointed position:* Chủ tịch Hội đồng Quản trị/ *Chairman of the Board of Directors.*
- Thời hạn bổ nhiệm/*Term:* Nhiệm kỳ 2026-2030/ *Term 2026-2030.*
- Ngày bắt đầu có hiệu lực/*Effective date:* 08/05/2026.

2. Ông/ Mr. Nguyễn Văn Khoa

- Chức vụ trước khi bổ nhiệm/ *Previous position:* Phó Chủ tịch Hội đồng Quản trị/ *Vice Chairman of the Board of Directors.*
- Chức vụ được bổ nhiệm/ *Appointed position:* Thành viên Hội đồng Quản trị/ *Member of the Board of Directors.*
- Thời hạn bổ nhiệm/*Term:* Nhiệm kỳ 2026-2030/ *Term 2026-2030.*
- Ngày bắt đầu có hiệu lực/*Effective date:* 08/05/2026.

3. Ông/ Mr. Phạm Đình Thành

- Chức vụ trước khi bổ nhiệm/ *Previous position:* Thành viên Hội đồng Quản trị/ *Member of the Board of Directors.*
- Chức vụ được bổ nhiệm/ *Appointed position:* Thành viên Hội đồng Quản trị/ *Member of the Board of Directors.*
- Thời hạn bổ nhiệm/*Term:* Nhiệm kỳ 2026-2030/ *Term 2026-2030.*
- Ngày bắt đầu có hiệu lực/*Effective date:* 08/05/2026.

4. Bà/ Ms. Trần Thị Ga

- Chức vụ trước khi bổ nhiệm/ *Previous position:* Thành viên Hội đồng Quản trị/ *Member of the Board of Directors.*



- Chức vụ được bổ nhiệm/ *Appointed position*: Thành viên Hội đồng Quản trị/ *Member of the Board of Directors*.
- Thời hạn bổ nhiệm/*Term*: Nhiệm kỳ 2026-2030/ *Term 2026-2030*.
- Ngày bắt đầu có hiệu lực/*Effective date*: 08/05/2026.

5. Ông/ Mr. Phạm Tuấn

- Chức vụ trước khi bổ nhiệm/ *Previous position*: Thành viên Hội đồng Quản trị/ *Member of the Board of Directors*.
- Chức vụ được bổ nhiệm/ *Appointed position*: Thành viên Hội đồng Quản trị/ *Member of the Board of Directors*.
- Thời hạn bổ nhiệm/*Term*: Nhiệm kỳ 2026-2030/ *Term 2026-2030*.
- Ngày bắt đầu có hiệu lực/*Effective date*: 08/05/2026.

6. Ông/ Mr. Ngô Quang Thảo

- Chức vụ trước khi bổ nhiệm/ *Previous position*: Thành viên Hội đồng Quản trị/ *Member of the Board of Directors*.
- Chức vụ được bổ nhiệm/ *Appointed position*: Thành viên Hội đồng Quản trị/ *Member of the Board of Directors*.
- Thời hạn bổ nhiệm/*Term*: Nhiệm kỳ 2026-2030/ *Term 2026-2030*.
- Ngày bắt đầu có hiệu lực/*Effective date*: 08/05/2026.

7. Ông/ Mr. Lê Thanh Long

- Chức vụ trước khi bổ nhiệm/ *Previous position*: Không có/ *None*.
- Chức vụ được bổ nhiệm/ *Appointed position*: Thành viên Hội đồng Quản trị/ *Member of the Board of Directors*.
- Thời hạn bổ nhiệm/*Term*: Nhiệm kỳ 2026-2030/ *Term 2026-2030*.
- Ngày bắt đầu có hiệu lực/*Effective date*: 08/05/2026.

II. THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT/ MEMBERS OF THE BOARD OF SUPERVISORS

1. Bà/ Ms. Đỗ Thị Thanh Hằng

- Chức vụ trước khi bổ nhiệm/ *Previous position*: Trưởng Ban kiểm soát/ *Chief of the Board of Supervisors*.
- Chức vụ được bổ nhiệm/ *Appointed position*: Trưởng Ban kiểm soát/ *Chief of the Board of Supervisors*.
- Thời hạn bổ nhiệm/*Term*: Nhiệm kỳ 2026-2030/ *Term 2026-2030*.
- Ngày bắt đầu có hiệu lực/*Effective date*: 08/05/2026.

2. Bà/ Ms. Phạm Thị Bích Đào

- Chức vụ trước khi bổ nhiệm/ *Previous position*: Thành viên Ban kiểm soát/ *Member of the Board of Supervisors*.
- Chức vụ được bổ nhiệm/ *Appointed position*: Thành viên Ban kiểm soát/ *Member of the Board of Supervisors*.
- Thời hạn bổ nhiệm/*Term*: Nhiệm kỳ 2026-2030/ *Term 2026-2030*.
- Ngày bắt đầu có hiệu lực/*Effective date*: 08/05/2026.

3. Bà/ Ms. Nguyễn Thị Ngọc Oanh

- Chức vụ trước khi bổ nhiệm/ *Previous position*: Thành viên Ban kiểm soát/ *Member of the Board of Supervisors*.
- Chức vụ được bổ nhiệm/ *Appointed position*: Thành viên Ban kiểm soát/ *Member of the Board of Supervisors*.

- Thời hạn bổ nhiệm/*Term*: Nhiệm kỳ 2026-2030/ *Term* 2026-2030.
- Ngày bắt đầu có hiệu lực/*Effective date*: 08/05/2026.

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 09/05/2026 tại đường dẫn: <https://www.saigonres.com.vn/co-dong/>.

This information was posted on the Company's website on May 09th, 2026, as in the link <https://www.saigonres.com.vn/co-dong/>.

Tài liệu đính kèm/ Attached documents:

- NQ ĐHĐCĐ/AGM's Resolution;
- NQ HĐQT/BOD's Resolution;
- BBH BKS/ BOS's Minute;
- *Bản cung cấp thông tin/Curriculum vitae.*

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC
Organization representative
NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN CBTT
Authorized party to disclose information
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC THƯỜNG TRỰC
Standing Deputy General Director



The signature is in blue ink and is written over a red circular stamp. The stamp contains the text: "M.S.D.N: 0301899038-C.T.C.P.", "TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN ĐỊA ỐC SÀI GÒN", and "THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH".

Phạm Đình Thành



NGHỊ QUYẾT

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM TÀI CHÍNH 2025

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN ĐỊA ỐC SÀI GÒN

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Tổng Công ty Cổ phần Địa ốc Sài Gòn;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm tài chính 2025 tổ chức ngày 08/5/2026.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1: Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025 và kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2026, cụ thể:

- Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh 2025 với các chỉ tiêu chính như sau:
 - Tổng mức đầu tư : 198.200.000.000 đồng.
 - Lợi nhuận trước thuế : 96.900.000.000 đồng
- Kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh 2026 với các chỉ tiêu chính như sau:
 - Tổng mức đầu tư : 3.120.000.000.000 đồng.
 - Doanh thu : 1.133.000.000.000 đồng.
 - Lợi nhuận trước thuế : 550.000.000.000 đồng.

Điều 2: Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2025.

Điều 3: Thông qua Báo cáo của thành viên độc lập HĐQT năm 2025.

Điều 4: Thông qua Báo cáo thẩm định tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025 của Ban Kiểm soát.

Điều 5: Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh giai đoạn 2021 - 2025 và kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh giai đoạn 2026 - 2030.

1. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh hợp nhất giai đoạn 2021 - 2025

DVT: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025
Tổng mức đầu tư	130.000	284.000	482.000	250.000	198.000
Doanh thu	181.100	721.400	252.100	253.000	262.000
Lợi nhuận trước thuế	66.100	262.800	128.300	78.600	96.900
Tỷ lệ LNTT/ Vốn điều lệ	11%	43,8%	21,4%	13,1%	14,0%
Vốn chủ sở hữu	697.400	879.800	918.100	974.600	1.433.700
Tỷ lệ chia cổ tức	5%	10%		20%	

- Tổng mức đầu tư giai đoạn 2021 - 2025 đạt 1.344 tỷ đồng.
- Tổng doanh thu giai đoạn 2021 - 2025 đạt 1.669 tỷ đồng.
- Tổng lợi nhuận trước thuế giai đoạn 2021 - 2025 đạt 632,7 tỷ đồng (bằng 105% nếu so sánh với mức Vốn điều lệ của Tổng Công ty là 600 tỷ tại các năm 2021 – 2024 và bằng 91% Vốn điều lệ năm 2025 là 698,75 tỷ đồng).

2. Chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh hợp nhất giai đoạn 2026 - 2030

DVT: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2026	Năm 2027	Năm 2028	Năm 2029	Năm 2030	Tổng cộng
Tổng mức đầu tư	3.120.000	3.886.000	4.098.000	3.694.000	2.313.000	17.111.000
Doanh thu	1.133.000	2.392.000	6.250.000	9.475.000	7.479.000	26.729.000
Lợi nhuận trước thuế	550.000	854.000	1.525.000	1.569.000	1.834.000	6.332.000

Điều 6: Thông qua Báo cáo hoạt động nhiệm kỳ 2021 – 2025 của Hội đồng quản trị.

Điều 7: Thông qua Báo cáo hoạt động nhiệm kỳ 2021 - 2025 của Ban Kiểm soát.

Điều 8: Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2025:

DIỄN GIẢI	SỐ TIỀN
- Lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2025:	79.675.451.616
Trong đó:	
- Tổng Công ty	78.254.896.081
- Cổ đông không kiểm soát:	1.420.555.535

- Trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi:	2.000.000.000
- Lợi nhuận chưa phân phối còn lại	76.254.896.081

Toàn bộ phần lợi nhuận còn lại nêu trên sẽ tạm thời được dùng để đầu tư vào hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng Công ty.

Điều 9: Thông qua việc tiếp tục triển khai phương án chi trả cổ tức năm 2024 theo nội dung đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua tại Nghị quyết số 01/2026/NQ-DHĐCĐ ngày 13/04/2026 với các nội dung như sau:

A. Thông qua việc tiếp tục triển khai phương án chi trả cổ tức năm 2024, cụ thể:

Điều chỉnh phương án chi trả cổ tức năm 2024 từ phương án chi trả bằng tiền với số tiền 60 tỷ sang phương án chi trả bằng cổ phiếu với tỷ lệ thực hiện là **10:2** (tương đương cổ đông sở hữu 10 cổ phiếu tại ngày chốt danh sách sẽ được nhận thêm 02 cổ phiếu). Cụ thể như sau:

DIỄN GIẢI	SỐ TIỀN (ĐỒNG)
Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối đến ngày 31/12/2024: (theo BCTC Hợp nhất năm 2024 đã kiểm toán)	337.155.292.208
Lợi nhuận sau thuế năm 2025: (theo BCTC Hợp nhất năm 2025 đã kiểm toán)	78.254.896.081
Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối đến ngày 31/12/2025:	415.410.188.289
- Trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi:	2.000.000.000
- Chia cổ tức bằng cổ phiếu, tỷ lệ 10:2	139.749.970.000
• Tăng vốn điều lệ:	139.749.970.000
Lợi nhuận còn lại sau khi phân phối:	273.660.218.289

Thời gian dự kiến thực hiện chi trả cổ tức bằng cổ phiếu: Sau khi được sự chấp thuận của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện các thủ tục cần thiết để chi trả cổ tức theo quy định.

B. Thông qua phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn điều lệ

I. Tóm tắt phương án phát hành

Công ty Cổ phần Tổng Công ty Cổ phần Địa ốc Sài Gòn dự kiến phát hành thêm **13.974.997** cổ phiếu (tương ứng cổ đông sở hữu 10 cổ phiếu tại ngày chốt danh sách sẽ được nhận thêm 02 cổ phiếu) tương đương **20%** số lượng cổ phiếu đang lưu hành (**69.874.989** cổ phiếu) để chi trả cổ tức năm 2024, tăng vốn điều lệ từ **698.750.000.000** đồng lên **838.499.970.000** đồng.

1. Thông tin cổ phiếu trước phát hành

- Vốn điều lệ hiện tại: 698.750.000.000 đồng

- Số lượng cổ phiếu đã phát hành: 69.875.000 cổ phiếu

Trong đó:

- Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 69.874.989 cổ phiếu

- Số lượng cổ phiếu quỹ: 11 cổ phiếu

2. Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành thêm: 13.974.997 cổ phiếu

3. Số lượng cổ phiếu dự kiến sau khi phát hành: 83.849.997 cổ phiếu

(Trong đó có 11 cổ phiếu quỹ)

II. Chi tiết phương án phát hành

- Tên cổ phiếu phát hành: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Tổng Công ty Cổ phần Địa ốc Sài Gòn.

- Loại cổ phiếu phát hành: Cổ phiếu phổ thông.

- Mã chứng khoán: SGR

- Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng.

- Mục đích phát hành: Chi trả cổ tức bằng cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu.

- Đối tượng được chia cổ tức bằng cổ phiếu: Cổ đông có tên trong danh sách của Tổng Công ty tại thời điểm chốt danh sách. Tổng Công ty sẽ thông báo thời điểm chốt danh sách sau khi được Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cho phép phát hành.

+ Cổ đông sở hữu cổ phiếu SGR còn trong tình trạng hạn chế chuyển nhượng vẫn được hưởng cổ tức bằng cổ phiếu.

+ Chuyển nhượng quyền: Cổ đông sở hữu quyền nhận cổ tức bằng cổ phiếu không được phép chuyển nhượng quyền.

+ Cổ phiếu phát hành để trả cổ tức không bị hạn chế chuyển nhượng sau khi niêm yết.

- Tỷ lệ phát hành: Cổ đông sở hữu 10 cổ phiếu tại ngày chốt danh sách sẽ được nhận thêm 02 cổ phiếu (tỷ lệ 20%)

- Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành: 13.974.997 cổ phiếu. Tăng vốn điều lệ của Công ty lên 838.499.970.000 đồng chẵn.

- Nguồn để trả cổ tức bằng cổ phiếu: Lấy từ Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối đến ngày 31/12/2024. Theo BCTC hợp nhất năm 2024 đã được kiểm toán, lợi nhuận sau thuế chưa phân phối đến ngày 31/12/2024 là 337.155.292.208 đồng. Xét rằng, Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối đến ngày 31/12/2025 theo BCTC hợp nhất năm 2025 đã được kiểm toán, là 415.410.188.289 đồng (đủ nguồn để chi trả cổ tức năm 2024).

- Thời gian phát hành dự kiến: Trong năm 2026, sau khi nhận được sự cho phép phát hành của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;

- Phương án làm tròn và xử lý cổ phiếu lẻ: Số lượng cổ phiếu phát hành để trả cổ tức cho mỗi cổ đông sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị. Số cổ phiếu lẻ còn lại chưa được phân phối sẽ hủy bỏ.

Ví dụ: Cổ đông A sở hữu 253 cổ phiếu tại ngày chốt danh sách cổ đông hưởng quyền. Với tỷ lệ phát hành: cổ đông sở hữu 10 cổ phiếu tại ngày chốt danh sách sẽ được nhận thêm 02 cổ phiếu (20%), số cổ phiếu mà cổ đông A sẽ nhận được như sau:

$253 \text{ cổ phiếu} \times 20\% = 50,6 \text{ cổ phiếu mới}$.

Như vậy, cổ đông A sẽ được nhận tròn 50 cổ phiếu mới

C. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện các thủ tục cần thiết để phát hành cổ phiếu trả cổ tức và thực hiện công việc sửa đổi bổ sung, giải trình (nếu có) ... theo yêu cầu của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước để thực hiện việc chi trả cổ tức cho cổ đông hiện hữu thành công và đúng quy định.

Sau khi phát hành cổ phiếu, thực hiện việc niêm yết bổ sung tại HOSE và lưu ký bổ sung tại VSD số lượng cổ phiếu phát hành trả cổ tức, thực hiện các công việc cần thiết để thay đổi đăng ký doanh nghiệp và sửa đổi điều lệ Công ty liên quan đến vốn điều lệ mới sau khi hoàn thành việc phát hành.

Thực hiện các thủ tục khác có liên quan để hoàn thành các nội dung công việc được giao.

Hội đồng quản trị được ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Điều 10: Lựa chọn Công ty Kiểm toán độc lập cho các năm tài chính của nhiệm kỳ 2026 - 2030.

Ủy quyền cho Hội đồng quản trị dựa trên các tiêu chuẩn chuyên môn, tính chuyên nghiệp, năng lực và chi phí để quyết định lựa chọn một trong các công ty kiểm toán độc lập hoạt động tại Việt Nam cho các năm tài chính 2026 - 2030, cụ thể là một trong các công ty sau:

- Công ty TNHH Kiểm toán và Dịch vụ Tin học Moore AISC (AISC).
- Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C.
- Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam.
- Công ty TNHH Deloitte Việt Nam.
- Công ty TNHH PwC (Việt Nam).
- Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Quốc tế.
- Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC.

Điều 11: Thông qua thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và mức trích thưởng cho Ban điều hành và cán bộ quản lý năm 2025 và đề xuất cho năm 2026.

1. Thù lao Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát và mức trích thưởng cho Ban điều hành và cán bộ quản lý năm 2025:

- Tổng thù lao chi trả cho Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát là: 1.155.500.000 đồng, tương đương 1,45% lợi nhuận sau thuế năm 2025.
- Năm 2025, Tổng Công ty không thực hiện trích thưởng cho Ban điều hành và cán bộ quản lý nhằm ưu tiên nguồn lực tài chính phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư.

2. Đề xuất năm 2026:

(i) Thù lao HĐQT và BKS

- Tổng mức thù lao chi trả không vượt quá 2,5 tỷ đồng.

(ii) Cơ chế thưởng theo kết quả kinh doanh

- Trường hợp hoàn thành kế hoạch lợi nhuận năm 2026: Tổng mức trích thưởng tối đa 10% lợi nhuận sau thuế, phân bổ như sau:
 - Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát: 1,5%
 - Ban Tổng Giám đốc: 2%
 - Cán bộ nhân viên: 6,5%
- Trường hợp vượt kế hoạch lợi nhuận: Ngoài mức thưởng nêu trên, Tổng Công ty trích thưởng thêm tối đa 20% phần lợi nhuận vượt kế hoạch nhằm khuyến khích hiệu quả điều hành.

(iii) Nguyên tắc thực hiện

- Việc xác định lợi nhuận làm căn cứ trích thưởng được căn cứ trên báo cáo tài chính đã kiểm toán.
- Giao Hội đồng quản trị quyết định phương án chi tiết, đảm bảo phù hợp quy định pháp luật và quy chế tài chính nội bộ.

Điều 12: Thông qua số lượng thành viên Hội đồng quản trị và Kiểm soát viên nhiệm kỳ 2026 -2030 gồm:

- Số lượng thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2026 - 2030 là: 07 thành viên.
- Số lượng kiểm soát viên nhiệm kỳ 2026 - 2030 là: 03 thành viên.

Điều 13: Thông qua kết quả bầu thành viên Hội đồng quản trị và Kiểm soát viên nhiệm kỳ 2026 - 2030:

Hội đồng quản trị:

1. Ông Phạm Thu
2. Ông Phạm Đình Thành
3. Ông Phạm Tuấn
4. Bà Trần Thị Ga

5. Ông Lê Thanh Long
6. Ông Nguyễn Văn Khoa
7. Ông Ngô Quang Thảo

- **Kiểm soát viên:**

1. Bà Đỗ Thị Thanh Hằng
2. Bà Phạm Thị Bích Đào
3. Bà Nguyễn Thị Ngọc Oanh

Điều 14: Điều khoản thi hành

Nghị quyết này đã được Đại hội Đồng cổ đông thường niên năm tài chính 2025 nhất trí thông qua và có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Cổ đông, các ông bà Thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Điều hành Tổng Công ty Cổ phần Địa ốc Sài Gòn có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này và tổ chức triển khai thực hiện phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ Tổng Công ty.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Chủ tọa



PHẠM THU



RESOLUTION OF THE ANNUAL GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS FISCAL YEAR 2025

GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS OF SAIGON REAL ESTATE GROUP JOINT STOCK COMPANY

- Pursuant to the Law on Enterprises No. 59/2020/QH14 passed by the 14th National Assembly of the Socialist Republic of Vietnam on June 17th, 2020;
- Pursuant to the Charter of organization and operation of Saigon Real Estate Group Joint Stock Company;
- Pursuant to the Minutes of the Annual General Meeting of Shareholders fiscal year 2025 held on May 8th, 2026.

RESOLVE

Article 1: Approval of the Report on business performance in 2025 and the business plan for 2026, as follows:

• **Report on business performance in 2025 with the following key indicators:**

- Total investment : 198.200.000.000 VND.
- Profit before tax : 96.900.000.000 VND

• **Business plan for 2026 with the following key indicators::**

- Total investment : 3.120.000.000.000 đồng.
- Revenue : 1.133.000.000.000 đồng.
- Profit before tax : 550.000.000.000 đồng.

Article 2: Approval of the Report on the operations of the Board of Directors in 2025.

Article 3: Approval of the Report of the independent member of the Board of Directors in 2025.

Article 4: Approval of the Supervisory Report of the Board of Supervisors on business performance in 2025.

Article 5: Approval of the Report on business performance for the period 2021-2025 and the business plan for the period 2026-2030.

1. Results of implementation of consolidated business targets

Unit: million VND

Indicators	The year 2021	The year 2022	The year 2023	The year 2024	The year 2025
Total investment	130.000	284.000	482.000	250.000	198.000
Total Revenue	181.100	721.400	252.100	253.000	262.000
Profit before tax	66.100	262.800	128.300	78.600	96.900
PBT/Charter capital ratio	11%	43,8%	21,4%	13,1%	14,0%
Equity	697.400	879.800	918.100	974.600	1.433.700
Dividend payout ratio	5%	10%		20%	

- Total investment for the period 2021-2025 reached VND 1.344 billion.
- Total revenue for the period 2021-2025 reached VND 1.669 billion.
- Total profit before tax for the period 2021-2025 reached VND 632,7 billion (equivalent to 105% when compared with Saigonres Group's charter capital of VND 600 billion during 2021-2024, and 91% of the 2025 charter capital of VND 698,75 billion).

2. Consolidated business plan targets for the 2026-2030 period

Unit: million VND

Indicators	The Year 2026	The Year 2027	The Year 2028	The Year 2029	The Year 2030	Total
Total Investment	3.120.000	3.886.000	4.098.000	3.694.000	2.313.000	17.111.000
Total Revenue	1.133.000	2.392.000	6.250.000	9.475.000	7.479.000	26.729.000
Profit before tax	550.000	854.000	1.525.000	1.569.000	1.834.000	6.332.000

Article 6: Approval of the Report on the activities of the Board of Directors for the 2021-2025 term.

Article 7: Approval of the Report on the activities of the Board of Supervisors for the 2021-2025 term.

Article 8: Approval of the profit distribution plan for 2025

EXPLANATION	AMOUNT
- Profit after corporate income tax in 2025:	79.675.451.616
<i>In which:</i>	
• Saigonres Group	78.254.896.081
• Non-controlling Shareholders:	1.420.555.535
- Allocation from reward and welfare funds:	2.000.000.000
- The remaining undistributed earnings	76.254.896.081

All of the remaining profits mentioned above will be temporarily used to invest in the production and business activities of Saigonres Group.

Article 9: Approval of the Report on the continued implementation of the 2024 dividend payment plan in accordance with the content approved by the general meeting of shareholders under resolution no. 01/2026/NQ-đhđcđ dated April 13th, 2026, as follows:

A. Approval of the continued implementation of the 2024 dividend payment plan, specifically:

The 2024 dividend payment plan has been adjusted from a cash payment of 60 billion VND to a share payment at a ratio of **10:2** (meaning shareholders holding 10 shares as of the record date will receive an additional 02 shares). Specifically:

EXPLANATION	AMOUNT
Undistributed after-tax profits as of December 31st, 2024: <i>(According to the 2024 Audited Consolidated Financial Statements)</i>	337.155.292.208
The after-tax profits in 2025: <i>(According to the 2025 Audited Consolidated Financial Statements)</i>	78.254.896.081
Undistributed after-tax profits as of December 31st, 2025:	415.410.188.289
- Allocation from reward and welfare funds:	2.000.000.000
- Stock dividend, at a ratio of 10:2	139.749.970.000
• <i>Increasing in charter capital:</i>	<i>139.749.970.000</i>
Profit remaining after distribution:	273.660.218.289

Expected timing for the stock dividend payment: Following approval by the State Securities Commission.

The Board of Directors respectfully submits the General Meeting of Shareholders to authorize the Board of Directors to carry out the necessary procedures for the payment of dividends in accordance with regulations.

B. Approval of the plan for issuing shares to increase charter capital

I. Summary of The Issuance Plan

Saigon Real Estate Group Joint Stock Company plans to issue an additional **13.974.997** shares (meaning shareholders holding 10 shares as of the record date will receive an additional 02 shares), equivalent to **20%** of the outstanding shares (69.874.989 shares) to pay dividends for 2024, increasing the charter capital from **698.750.000.000** VND to **838.499.970.000** VND.

1. Pre-IPO share information

Current charter capital	698.750.000.000	VND
Number of share issued	69.875.000	shares

Of which:

- *Number of shares outstanding* 69.874.989 *shares*
 - *Number of treasury shares* 11 *shares*
2. Number of additional shares expected to be issued: 13.974.997 shares
3. Expected number of shares after issuing: 83.849.997 shares
- (including 11 treasury shares)

II. Details of The Issuance Plan

- Name of issued shares: Saigon Real Estate Group Joint Stock Company shares.
- Type of issued shares: Common share.
- Security code: SGR
- Par value: 10.000 dong.
- Purpose of the issuance: Paying dividends in the form of shares to existing shareholders.
- Eligible recipients for share dividends: Shareholders whose names are on the Saigonres Group's list at the time of the record date. The Saigonres Group will announce the record date after receiving approval from the Competent State Authority to issue the shares.

+ Shareholders holding SGR shares that are still subject to transfer restrictions are still entitled to receive dividends in the form of shares.

+ Transfer of rights: Shareholders who own the right to receive dividends in the form of shares are not allowed to transfer that right.

+ Shares issued to pay dividends are not subject to transfer restrictions after listing.

- Issuance ratio: Shareholders holding 10 shares as of the record date will receive an additional 02 shares (*a 20% ratio*)
- Number of shares expected to be issued: 13.974.997 shares. This will increase the Saigonres Group's charter capital to exactly 838.499.970.000 VND.
- Source for dividend payment in shares: From undistributed after-tax profits as of December 31st, 2024. According to the 2024 Audited Consolidated Financial Statements, the undistributed after-tax profit as of December 31st, 2024 is 337.155.292.208 VND. Whereas, the Undistributed after-tax profits as of December 31st, 2025, according to the 2025 Audited Consolidated Financial Statements, is 415.410.188.289 VND (sufficient to cover the 2024 dividend payment).
- Expected issuance date: In 2026, following receipt of the issuance approval from the State Securities Commission;

- Rounding and handling of fractional shares: The number of shares issued to pay dividends to each shareholder will be rounded down to the nearest whole number. Any remaining fractional shares that have not been distributed will be canceled.

Example: Shareholder A owns 253 shares as of the record date for the rights issuing. With the issuance ratio: shareholders holding 10 shares as of the record date will receive an additional 02 shares (20%), the number of shares Shareholder A will receive is calculated as follows:

$$253 \text{ shares} \times 20\% = 50,6 \text{ new shares.}$$

Thus, Shareholder A will receive exactly 50 new shares

C. The Authorization for the Board of Directors

The General Meeting of Shareholders authorizes the Board of Directors to carry out the necessary procedures for the issuance of shares to pay dividend and perform any amendments, supplements, or clarifications (if any)... as required by the State Securities Commission to successfully and properly pay dividends to existing shareholders in accordance with regulations.

After issuing shares, complete the supplementary listing on HOSE and the supplementary deposit with VSDC for the number of shares issued as dividend payments; carry out the necessary procedures to update the business registration and amend the Saigonres Group's Charter regarding the new charter capital after completing the issuance.

Carry out other relevant procedures to complete the assigned tasks.

The Board of Directors are permitted to authorize the Chairman of the Board of Director.

Article 10: Approval of the Proposal on the selection of an independent audit firm for the fiscal years of the 2026-2030 term.

Authorizing the Board of Directors, based on professional standards, professionalism, capability and cost considerations, to select one of the independent audit firms operating in Vietnam for the fiscal years 2026-2030, specifically one of the following firms:

- Moore AISC Auditing And Informatics Services Company Limited.
- A&C Auditing And Consulting Company Limited.
- Ernst & Young Viet Nam Limited.
- Deloitte Vietnam Audit Company Limited.
- PWC (Vietnam) Limited.
- International Auditing And Valuation Company Limited.
- AASC Auditing Firm Company Limited.

Article 11: Approval of the remuneration of the Board of Directors and the Board of Supervisors, and the bonus allocation for the Management and management staff in 2025 and proposal for 2026.

1. Results in 2025:

- The total remuneration paid to the Board of Directors and the Board of Supervisors is: 1.155.500.000 VND, equivalent to 1,45% of the profit after-tax in 2025.
- In 2025, the Saigonres Group will not allocate bonuses to the Board of Management and management staff in order to prioritize financial resources for production and business activities, and investment.

2. Plans for 2026:

(i) The remuneration for the Board of Directors and the Board of Supervisors

- The total amount of remuneration paid shall not exceed 2,5 billion VND.

(ii) Business results-based bonus mechanism

- In the event that the 2026 profit target is achieved: The total amount of bonus allocation shall not exceed a maximum of 10% of profit after-tax, distributed as follows:
 - The Board of Directors and the Board of Supervisors: 1,5%
 - The Board of Management: 2%
 - Staff: 6,5%
- In case of exceeding profit targets: In addition to the above-mentioned bonus, the Saigonres Group will allocate an additional bonus of up to 20% of the profit exceeding the target to encourage effective management.

(iii) Implementation principles

- The determination of profits as the basis for bonus allocations is based on the audited financial statements.
- Assign The Board of Directors to decide on the detailed plan, ensuring compliance with law regulations and internal financial regulations.

Article 12: Approval of the number of members of the Board of Directors and the Supervisors for the 2026-2030 term, as follows:

- The number of members of the Board of Directors for the 2026-2030 term: 07 members.
- The number of Supervisors for the 2026-2030 term: 03 members.

Article 13: Approval of the election results of members of the Board of Directors and Supervisors for the 2026-2030 term

- Board of Directors:

1. Mr. Phạm Thu
2. Mr. Phạm Đình Thành
3. Mr. Phạm Tuấn
4. Ms. Trần Thị Ga
5. Mr. Lê Thanh Long
6. Mr. Nguyễn Văn Khoa
7. Mr. Ngô Quang Thảo

- **Supervisors:**

1. Ms. Đỗ Thị Thanh Hằng
2. Ms. Phạm Thị Bích Đào
3. Ms. Nguyễn Thị Ngọc Oanh

Article 14: Implementation clauses

This Resolution was unanimously approved by the Annual General Meeting of Shareholders for the fiscal year 2025 and shall take effect from the date of signing.

Shareholders, members of the Board of Directors, the Board of Supervisors, and the Executive Board of Saigonres Group are responsible for implementing this Resolution and organizing its implementation in accordance with the provisions of law and the Saigonres Group's Charter.

**ON BEHALF OF THE GENERAL
MEETING OF SHAREHOLDERS**

Preside



PHẠM THU



**NGHỊ QUYẾT HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN
TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN ĐỊA ỐC SÀI GÒN**

***RESOLUTION OF THE GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS OF
SAIGON REAL ESTATE GROUP JOINT STOCK COMPANY***

- *Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;*
Pursuant to the Law on Enterprise No. 59/2020/QH14 dated June 17th, 2020;
- *Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;*
Pursuant to the Law on Securities No. 54/2019/QH14 dated November 26th, 2019;
- *Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Tổng Công ty Cổ phần Địa ốc Sài Gòn;*
Pursuant to the Charter of Saigon Real Estate Group Joint Stock Company;
- *Và căn cứ các quy định pháp luật có liên quan.*
And based on other relevant legal provisions.

**QUYẾT NGHỊ
RESOLVE**

Điều 1: Thông qua việc bầu ông Phạm Thu giữ chức vụ Chủ tịch Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2026-2030.

Article 1: Approval of the election of Mr. Phạm Thu as Chairman of the Board of Directors for the 2026-2030 term.

Điều 2: Thông qua việc sắp xếp, kiện toàn cơ cấu nhân sự Ban Điều hành của Tổng Công ty như sau:

Article 2: Approval of the arrangement and consolidation of the organizational structure of the Executive Management of the Saigonres Group as follows:

- Tiếp tục giữ nguyên cơ cấu nhân sự Ban Điều hành hiện hữu của Tổng Công ty.*
Retaining the existing organizational structure and personnel of the Saigonres Group's Executive Management unchanged.
- Bổ nhiệm Ông Nguyễn Khắc Cường tham gia Ban Điều hành Tổng Công ty, giữ chức vụ Giám đốc Khu vực phía Bắc.*

Appointing Mr. Nguyễn Khắc Cường to the Saigonres Group's Executive Management as Director of the Northern Region

Điều 3: Điều khoản thi hành

Article 3: Implementation clauses

Nghị quyết này có hiệu lực từ ngày ký. Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc Tổng Công ty, các đơn vị và cá nhân có liên quan căn cứ Nghị quyết thi hành./.

This resolution shall be effective from the date of signing. The Board of Directors, the Board of General Directors, and relevant units and individuals are required to execute the task in accordance with this Resolution./.

Nơi nhận:

Recipients:

- Như Điều 3;
- As per Article 3;
- Lưu BPC.
- Filed at the Legal Department.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
ON BEHALF OF THE BOARD OF DIRECTORS
CHỦ TỊCH
CHAIRMAN



Phạm Thu

Số: 01/2026/BBH-BKS

TP. Hồ Chí Minh, ngày 08 tháng 05 năm 2026

BIÊN BẢN HỌP

BAN KIỂM SOÁT TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN ĐỊA ỐC SÀI GÒN

Căn cứ:

- Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020;
- Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty Cổ phần Tổng Công ty Cổ phần Địa ốc Sài Gòn đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;
- Quy chế Tổ chức và Hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Tổng Công ty Cổ phần Địa ốc Sài Gòn đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;
- Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 02/NQ-DHĐCD ngày 08 tháng 05 năm 2026 của Công ty Cổ phần Tổng Công ty Cổ phần Địa ốc Sài Gòn.

Hôm nay, lúc 15 giờ 00 phút ngày 08 tháng 05 năm 2026, tại Văn phòng Công ty Cổ phần Tổng Công ty Cổ phần Địa ốc Sài Gòn, Địa chỉ: 63-65 Điện Biên Phủ, Phường Gia Định, Thành phố Hồ Chí Minh, Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Tổng Công ty Cổ phần Địa ốc Sài Gòn tiến hành cuộc họp:

I. Thành phần tham dự

1. Các thành viên Ban Kiểm soát:

- Bà: **Đỗ Thị Thanh Hằng**
- Bà: **Nguyễn Thị Ngọc Oanh**
- Bà: **Phạm Thị Bích Đào**

2. Thư ký cuộc họp: Bà Phạm Thị Bích Đào

II. Nội dung cuộc họp:

Ban Kiểm soát họp để bầu Trưởng Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Tổng Công ty Cổ phần Địa ốc Sài Gòn cho nhiệm kỳ 2026 - 2030.

III. Diễn biến cuộc họp:

Mở đầu cuộc họp Bà Đỗ Thị Thanh Hằng thay mặt Ban Kiểm soát nêu nội dung cuộc họp và đề nghị các thành viên Ban Kiểm soát cho ý kiến về việc bầu Trưởng Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Tổng Công ty Cổ phần Địa ốc Sài Gòn cho nhiệm kỳ 2026 -2030 theo quy định của Điều lệ Tổ chức và Hoạt động Tổng Công ty, Luật Doanh nghiệp và pháp luật liên quan.

Sau khi các thành viên Ban Kiểm soát trao đổi, bàn bạc đã tiến hành bầu cử theo hình thức biểu quyết.

Theo đó, Ban Kiểm soát thống nhất 3/3, đạt tỷ lệ 100% bầu Bà Đỗ Thị Thanh Hằng - Trưởng Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Tổng Công ty Cổ phần Địa ốc Sài Gòn cho nhiệm kỳ 2026 - 2030.

Cuộc họp kết thúc lúc 16 giờ 00 phút cùng ngày và Biên bản cuộc họp đã được 3/3 thành viên Ban Kiểm soát cùng nhất trí thông qua.

CÁC THÀNH VIÊN DỰ HỌP NHẤT TRÍ KÝ TÊN



ĐỖ THỊ THANH HẰNG



NGUYỄN THỊ NGỌC OANH



PHẠM THỊ BÍCH ĐÀO

Phụ lục III / Appendix III

(Ban hành kèm theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)
(Promulgated with the Circular No 96/2020/TT-BTC on November 16, 2020 of the Minister of Finance)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom – Happiness

Tp.Hồ Chí Minh, ngày 08 tháng 5 năm 2026

May 08, 2026

BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN
CURRICULUM VITAE

Kính gửi: - Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước;
- Sở Giao Dịch Chứng Khoán Tp.Hồ Chí Minh.
To: - The State Securities Commission;
- Hochiminh Stock Exchange.

- 1/ Họ và tên / Full name: **PHẠM THU**
2/ Giới tính / Sex: Nam/Male
3/ Ngày tháng năm sinh / Date of birth:
4/ Nơi sinh / Place of birth:
5/ Số CCCD (hoặc số hộ chiếu) / ID card No. (or Passport No.):
Ngày cấp / Date of issue: Nơi cấp / Place of issue:
6/ Quốc tịch / Nationality: Việt Nam
7/ Dân tộc / Ethnic: Kinh
8/ Địa chỉ thường trú / Permanent residence: .
9/ Số điện thoại / Phone number:
10/ Địa chỉ email / Email: thu.pham@saigonres.com.vn
11/ Tên tổ chức là đối tượng công bố thông tin / Organisation's name subject to information disclosure rules: Công ty Cổ phần Tổng Công ty Cổ phần Địa ốc Sài Gòn / Saigonres Group
12/ Chức vụ hiện nay tại tổ chức là đối tượng công bố thông tin / Current position in an organization subject to information disclosure: Chủ tịch hội đồng quản trị / Chairman of the Board of Directors
13/ Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác / Positions in other companies:

TT	Đơn vị công tác	Chức vụ
1	Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Dịch vụ và Đầu tư Việt Nam	Chủ tịch HĐQT/Chairman of the Board of Directors
2	Công ty TNHH Đầu tư Quốc tế An Dương	Chủ tịch HĐTV/Chairman of the Members' Council

3	Công ty TNHH Đầu tư Công nghệ số Vạn Xuân	Chủ tịch HĐTV/Chairman of the Members' Council
4	Công ty TNHH Bất động sản Saigonres Vạn Xuân	Chủ tịch HĐTV/Chairman of the Members' Council

14/ Số CP nắm giữ 20.838.257 cổ phiếu, chiếm 29,82 % vốn điều lệ, trong đó:

Number of owning shares 20.838.257 shares, accounting for 29,82 % of charter capital, of which:

+ Đại diện (tên tổ chức là Nhà nước/cổ đông chiến lược/tổ chức khác) sở hữu / *Owning on behalf of (the State/strategic investor/other organisation): Không có / None*

+ Cá nhân sở hữu / *Owning by Individual: 20.838.257 cổ phiếu / 20.838.257 share*

15/ Các cam kết nắm giữ (nếu có) / *Other owning commitments (if any): Không có/ None*

16/ Danh sách người có liên quan của người khai (*) / List of affiliated persons of declarant (*):

STT No.	Mã CK Securities symbol	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading accounts (if available)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if available)	Mối quan hệ đối với công ty/người nội bộ Relationship with the company/internal person	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/ Passport/ Giấy ĐKKD) Type of documents (ID/Passport/ Business Registration Certificate)	Số Giấy NSH (*) NSH No.	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Head office address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percent age of shares owned at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/người nội bộ Time the person became an affiliated person/internal person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/người nội bộ Time the person ceased to be an affiliated person/internal person	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14) Reasons (when arising changes related to sections of 13 and 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) Notes (i.e. not in possession of a NSH No. and other notes)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
1	SGR	Phạm Thu		Chủ tịch HĐQT Chairman of the Board of Directors									08/5/2026		Bổ nhiệm Appointment	
1.01	SGR	Nguyễn Thị Nguyễn			Mẹ ruột Mother								08/5/2026			
1.02	SGR	Trần Thị Tuyết Mai			Vợ Wife								08/5/2026			
1.03	SGR	Phạm Đình Thành		Phó Tổng Giám đốc thường trực Permanent Deputy General Director	Con trai Son								08/5/2026			
1.04	SGR	Trần Ngọc Mỹ Trang			Con dâu Daughter-in-								08/5/2026			

					law												
1.05	SGR	Phạm Tuấn		Phó Tổng Giám đốc/Thành viên HĐQT <i>Deputy General Director/ Member of the Board of Directors</i>	Con trai <i>Son</i>								08/5/2026				
1.06	SGR	Hồ Thị Sơn Hà			Con dâu <i>Daughter-in-law</i>								08/5/2026				
1.07	SGR	Phạm Thị Thu Thủy			Em gái <i>Sister</i>								08/5/2026				
1.08	SGR	Phạm Thị Thu Yến			Em gái <i>Sister</i>								08/5/2026				
1.09	SGR	Phạm Thư			Em trai <i>Sister</i>								08/5/2026				
1.10	SGR	Phạm Thái			Em trai <i>Brother</i>								08/5/2026				
1.11	SGR	Phạm Thao			Em trai <i>Brother</i>								08/5/2026				

1.12	SGR	Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Dịch vụ và Đầu tư Việt Nam			Ông Phạm Thu là Chủ tịch HĐQT/ Mr. Phạm Thu is the Chairman of the Board of Directors	Giấy ĐKKD	0300635748		Phòng ĐKKD thành phố Đà Nẵng	312 Nguyễn Hữu Thọ, Phường Cẩm Lệ, TP Đà Nẵng	0	0%	08/5/2026			
1.13	SGR	Công ty TNHH Đầu tư Quốc tế An Dương			Ông Phạm Thu là Chủ tịch HĐQT/ Mr. Phạm Thu is the Chairman of the Members' Council	Giấy ĐKKD	0316221693	26/3/2020	Phòng ĐKKD Tp.HCM	281/16 Đường Bình Lợi, Phường Bình Lợi Trung, TP Hồ Chí Minh	0	0%	08/5/2026			
1.14	SGR	Công ty TNHH Đầu tư Công nghệ số Vạn Xuân			Ông Phạm Thu là Chủ tịch HĐQT/ Mr. Phạm Thu is the Chairman of the Members' Council	Giấy ĐKKD	4601663961	26/01/2026	Phòng ĐKKD tỉnh Thái Nguyên	218 Hoàng Quốc Việt, phường Vạn Xuân, tỉnh Thái Nguyên	0	0%	08/5/2026			
1.15	SGR	Công ty TNHH Bất động sản Saigonres Vạn Xuân			Ông Phạm Thu là Chủ tịch HĐQT/ Mr. Phạm Thu is the Chairman of the Members' Council	Giấy ĐKKD	4601663961	31/3/2026	Phòng ĐKKD tỉnh Thái Nguyên	218 Hoàng Quốc Việt, phường Vạn Xuân, tỉnh Thái Nguyên	0	0%	08/5/2026			

- 17/ Lợi ích liên quan đối với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có) / *Related interest with public company, public fund (if any): Không có/ None*
- 18/ Quyền lợi mâu thuẫn với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có) / *Interest in conflict with public company, public fund (if any): Không có/ None.*

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật / *I hereby certify that the information provided in this cv is true and correct and I will bear the full responsibility to the law.*

NGƯỜI KHAI / DECLARANT

(Ký, ghi rõ họ tên / Signature, full name)



Phạm Thu

Phụ lục III / Appendix III

(Ban hành kèm theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)
(Promulgated with the Circular No 96/2020/TT-BTC on November 16, 2020 of the Minister of Finance)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom – Happiness

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 08 tháng 5 năm 2026

May 08, 2026

BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN
CURRICULUM VITAE

Kính gửi: - Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước;
- Sở Giao Dịch Chứng Khoán Tp. Hồ Chí Minh.
To: - The State Securities Commission;
- Hochiminh Stock Exchange.

- 1/ Họ và tên / Full name: NGUYỄN VĂN KHOA
- 2/ Giới tính / Sex: Nam/Male
- 3/ Ngày tháng năm sinh / Date of birth:
- 4/ Nơi sinh / Place of birth: Khánh Hòa
- 5/ Số CCCD (hoặc số hộ chiếu) / ID card No. (or Passport No.):
Ngày cấp / Date of issue: Nơi cấp / Place of issue:
- 6/ Quốc tịch / Nationality: Việt Nam
- 7/ Dân tộc / Ethnic: Kinh
- 8/ Địa chỉ thường trú / Permanent residence:
- 9/ Số điện thoại / Phone number:
- 10/ Địa chỉ email / Email: khoa.nv@reeland.com.vn
- 11/ Tên tổ chức là đối tượng công bố thông tin / Organisation's name subject to information disclosure rules: Công ty Cổ phần Tổng Công ty Cổ phần Địa ốc Sài Gòn / Saigonres Group
- 12/ Chức vụ hiện nay tại tổ chức là đối tượng công bố thông tin / Current position in an organization subject to information disclosure: Thành viên Hội đồng quản trị / member of the Board of Director
- 13/ Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác / Positions in other companies:
- 14/ Số CP nắm giữ : cổ phiếu, chiếm : % vốn điều lệ, trong đó:
Number of owning shares 14.691.067 shares, accounting for 21,02% of charter capital, of which:
+ Đại diện Công ty TNHH Bất động sản REE: 14.691.067 cổ phiếu / 14.691.067 share
+ Cá nhân sở hữu / Owning by Individual: Không có / None
- 15/ Các cam kết nắm giữ (nếu có) / Other owning commitments (if any): Không có/ None

16/ Danh sách người có liên quan của người khai (*) / List of affiliated persons of declarant (*):

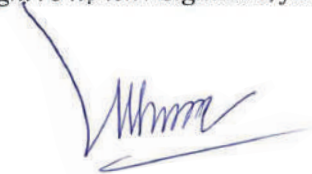
ST T No.	Mã CK Securities symbol	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading accounts (if available)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if available)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ Relationship with the company/ internal person	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/ Passport/ Giấy ĐKKD) Type of documents (ID/Passport/ Business Registration Certificate)	Số Giấy NSH (*)/ NSH No.	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address / Head office address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percent age of shares owned at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person became an affiliated person/ internal person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person ceased to be an affiliated person/ internal person	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14) Reasons (when arising changes related to sections of 13 and 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) Notes (i.e. not in possession of a NSH No. and other notes)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
1	SGR	Nguyễn Văn Khoa		Thành viên HĐQT/ member of the Board of Director									08/5/2026		Bổ nhiệm Appointment	
1.01	SGR	Trần Kim Linh			Vợ								08/5/2026			
1.02	SGR	Nguyễn Trần Huy			Con trai								08/5/2026			
1.03	SGR	Nguyễn Trần Kim Khuê			Con gái								08/5/2026			
1.04	SGR	Công ty TNHH Bất động sản REE			Ông Nguyễn Văn Khoa là Giám đốc	Giấy ĐKKD	0304435556	10/5/2006	Phòng ĐKKD Thành phố Hồ Chí Minh	364 Cộng Hòa, Phường Tân Bình, TP Hồ Chí Minh	0	0%	08/5/2026			

- 17/ Lợi ích liên quan đối với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có) / *Related interest with public company, public fund (if any): Không có/ None*
- 18/ Quyền lợi mâu thuẫn với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có) / *Interest in conflict with public company, public fund (if any): Không có/ None*

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật / *I hereby certify that the information provided in this cv is true and correct and I will bear the full responsibility to the law.*

NGƯỜI KHAI / DECLARANT

(Ký, ghi rõ họ tên / Signature, full name)



Nguyễn Văn Khoa

Phụ lục III / Appendix III

(Ban hành kèm theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)
(Promulgated with the Circular No 96/2020/TT-BTC on November 16, 2020 of the Minister of Finance)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom – Happiness

Tp.Hồ Chí Minh, ngày 08 tháng 05 năm 2026

May 08, 2026

BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN
CURRICULUM VITAE

Kính gửi: - Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước;
- Sở Giao Dịch Chứng Khoán Tp.Hồ Chí Minh.
To: - The State Securities Commission;
- Hochiminh Stock Exchange.

- 1/ Họ và tên / Full name: **PHẠM ĐÌNH THÀNH**
2/ Giới tính / Sex: Nam/Male
3/ Ngày tháng năm sinh / Date of birth:
4/ Nơi sinh / Place of birth:
5/ Số CCCD (hoặc số hộ chiếu) / ID card No. (or Passport No.):
Ngày cấp / Date of issue: Nơi cấp / Place of issue:
6/ Quốc tịch / Nationality: Việt Nam
7/ Dân tộc / Ethnic: Kinh
8/ Địa chỉ thường trú / Permanent residence:
9/ Số điện thoại / Phone number:
10/ Địa chỉ email / Email: thanh.phamdinht@saigonres.com.vn
11/ Tên tổ chức là đối tượng công bố thông tin / Organisation's name subject to information disclosure rules: Công ty Cổ phần Tổng Công ty Cổ phần Địa ốc Sài Gòn / Saigonres Group
12/ Chức vụ hiện nay tại tổ chức là đối tượng công bố thông tin / Current position in an organization subject to information disclosure: Phó Tổng Giám đốc thường trực / Permanent Deputy General Director
13/ Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác / Positions in other companies:

TT	Đơn vị công tác	Chức vụ
1	Công ty TNHH MTV Địa ốc Sài Gòn Nam Đô	Chủ tịch HĐQT
2	Công ty TNHH Bất động sản Saigonres Vạn Xuân	Thành viên HĐQT

- 14/ Số CP nắm giữ 3.716.183 cổ phiếu, chiếm 5,32 % vốn điều lệ, trong đó:

Number of owning shares 3.716.183 shares, accounting for 5,32 % of charter capital, of which:

+ Đại diện (tên tổ chức là Nhà nước/cổ đông chiến lược/tổ chức khác) sở hữu / Owning on behalf of (the State/strategic investor/other organisation): Không có / None

+ Cá nhân sở hữu / *Owning by Individual*: 3.716.183 cổ phiếu / 3.716.183 share
15/ Các cam kết nắm giữ (nếu có) / *Other owning commitments (if any)*: Không có/ *None*

16/ Danh sách người có liên quan của người khai (*) / List of affiliated persons of declarant (*):

ST T No.	Mã CK Securities symbol	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading accounts (if available)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if available)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ Relationship with the company/ internal person	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/ Passport/ Giấy ĐKKD) Type of documents (ID/Passport/ Business Registration Certificate)	Số Giấy NSH (*)/ NSH No.	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address / Head office address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percent age of shares owned at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person became an affiliated person/ internal person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person ceased to be an affiliated person/ internal person	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14) Reasons (when arising changes related to sections of 13 and 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) Notes (i.e. not in possession of a NSH No. and other notes)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
1	SGR	Phạm Đình Thành		Phó Tổng Giám đốc thường trực Permanent Deputy General Director									08/5/2026		Bổ nhiệm Appointment	
1.01	SGR	Phạm Thu		Chủ tịch HĐQT Chairman of the Board of Directors	Bố ruột Father								08/5/2026			
1.02	SGR	Trần Thị Tuyết Mai			Mẹ ruột Mother								08/5/2026			
1.03	SGR	Trần Ngọc Mỹ Trang			Vợ Wife								08/5/2026			

1.04	SGR	Phạm Thành Trí			Con trai Child							08/5/2026			Còn nhỏ
1.05	SGR	Phạm Ngọc Thu Quỳnh			Con gái Child							08/5/2026			Còn nhỏ
1.06	SGR	Phạm Đình Triết			Con trai Child							08/5/2026			
1.07	SGR	Phạm Tuấn		Phó Tổng Giám đốc/Thành viên HĐQT Deputy General Director/ Member of the Board of Directors	Em trai Brother	CCCD						08/5/2026			
1.08	SGR	Hồ Thị Sơn Hà			Em dâu Sister-in-law	CCCD						08/5/2026			
1.09	SGR	Công ty TNHH MTV Địa ốc Sài Gòn Nam Đô			Ông Phạm Đình Thành là Chủ tịch HĐTV	Giấy ĐKKD	312528010	30/10/2013	Phòng ĐKKD Tp.HCM	Số 63-65 Điện Biên Phủ, phường Gia Định, TP.HCM	0	0%	08/5/2026		

1.10	SGR	Công ty TNHH Bất động sản Saigonres Vạn Xuân			Ông Phạm Đình Thành là Thành viên HĐQT	Giấy ĐKKD	4601663961	31/3/2026	Phòng ĐKKD tỉnh Thái Nguyên	218 Hoàng Quốc Việt, phường Vạn Xuân, tỉnh Thái Nguyên	0	0%	08/5/2026			
------	-----	--	--	--	--	-----------	------------	-----------	-----------------------------	--	---	----	-----------	--	--	--

- 17/ Lợi ích liên quan đối với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có) / *Related interest with public company, public fund (if any): Không có/ None*
- 18/ Quyền lợi mâu thuẫn với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có) / *Interest in conflict with public company, public fund (if any): Không có/ None*

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật / *I hereby certify that the information provided in this cv is true and correct and I will bear the full responsibility to the law.*

NGƯỜI KHAI / DECLARANT

(Ký, ghi rõ họ tên / Signature, full name)



Phạm Đình Thành

Phụ lục III / Appendix III

(Ban hành kèm theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)
(Promulgated with the Circular No 96/2020/TT-BTC on November 16, 2020 of the Minister of Finance)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom – Happiness

Tp.Hồ Chí Minh, ngày 08 tháng 05 năm 2026

May 08, 2026

BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN
CURRICULUM VITAE

Kính gửi: - Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước;
- Sở Giao Dịch Chứng Khoán Tp.Hồ Chí Minh.
To: - The State Securities Commission;
- Hochiminh Stock Exchange.

- 1/ Họ và tên / Full name: **TRẦN THỊ GA**
2/ Giới tính / Sex: *Nữ/Female*
3/ Ngày tháng năm sinh / Date of birth:
4/ Nơi sinh / Place of birth:
5/ Số CCCD (hoặc số hộ chiếu) / ID card No. (or Passport No.):
Ngày cấp / Date of issue: Nơi cấp / Place of issue:
6/ Quốc tịch / Nationality: Việt Nam
7/ Dân tộc / Ethnic: Kinh
8/ Địa chỉ thường trú / Permanent residence:
9/ Số điện thoại / Phone number: (028) 38.405.549
10/ Địa chỉ email / Email: ga.saigonres@gmail.com.vn
11/ Tên tổ chức là đối tượng công bố thông tin / Organisation's name subject to information disclosure rules: Công ty Cổ phần Tổng Công ty Cổ phần Địa ốc Sài Gòn / Saigonres Group
12/ Chức vụ hiện nay tại tổ chức là đối tượng công bố thông tin / Current position in an organization subject to information disclosure: Phó Tổng Giám đốc / Deputy General Director
13/ Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác / Positions in other companies:

TT	Đơn vị công tác	Chức vụ
1	Công ty TNHH Kinh doanh Bất động sản Sài Gòn	Chủ tịch HĐQT - Giám đốc
2	Công ty Cổ phần Đầu tư & Phát triển Nhơn Trạch	Chủ tịch HĐQT
3	Công ty TNHH Bất động sản Saigonres Vạn Xuân	Thành viên HĐQT

- 14/ Số CP nắm giữ 2.520.252 cổ phiếu, chiếm 3,61 % vốn điều lệ, trong đó:

Number of owning shares 2.520.252 shares, accounting for 3,61 % of charter capital, of which:

- + Đại diện (tên tổ chức là Nhà nước/cổ đông chiến lược/tổ chức khác) sở hữu / *Owning on behalf of (the State/strategic investor/other organisation)*: Không có / *None*
 - + Cá nhân sở hữu / *Owning by Individual*: 2.520.252 cổ phiếu / *2.520.252 share*
- 15/ Các cam kết nắm giữ (nếu có) / *Other owning commitments (if any)*: Không có / *None*

16/ Danh sách người có liên quan của người khai (*) / List of affiliated persons of declarant (*):

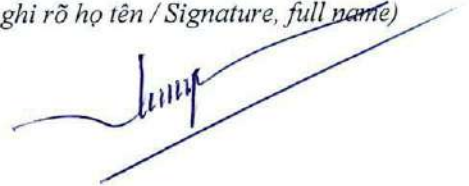
ST T No.	Mã CK Securities symbol	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading accounts (if available)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if available)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ Relationship with the company/ internal person	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/ Passport/ Giấy ĐKKD) Type of documents (ID/Passport/ Business Registration Certificate)	Số Giấy NSH (*)/ NSH No.	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address / Head office address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percent age of shares owned at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person became an affiliated person/ internal person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person ceased to be an affiliated person/ internal person	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14) Reasons (when arising changes related to sections of 13 and 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) Notes (i.e. not in possession of a NSH No. and other notes)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
1	SGR	Trần Thị Ga		Phó Tổng Giám đốc/Thành viên HĐQT Deputy General Director/ Member of the Board of Directors									08/5/2026		Bổ nhiệm Appointment	
1.01	SGR	Trần Thị Hiền			Chị gái								08/5/2026			
1.02	SGR	Nguyễn Khánh Linh			Con gái								08/5/2026			
1.03	SGR	Nguyễn Việt Linh			Con gái								08/5/2026			
1.04	SGR	Công ty TNHH Kinh doanh Bất động sản Sài Gòn			Bà Trần Thị Ga là Chủ tịch HĐQT Kiểm Giám	Giấy ĐKKD	031451333	12/07/2017	Phòng ĐKKD Tp.HCM				08/5/2026			

- 17/ Lợi ích liên quan đối với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có) / *Related interest with public company, public fund (if any): Không có/ None*
- 18/ Quyền lợi mâu thuẫn với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có) / *Interest in conflict with public company, public fund (if any): Không có/ None*

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật / *I hereby certify that the information provided in this cv is true and correct and I will bear the full responsibility to the law.*

NGƯỜI KHAI / DECLARANT

(Ký, ghi rõ họ tên / Signature, full name)



Trần Thị Ga

Phụ lục III / Appendix III

(Ban hành kèm theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)
(Promulgated with the Circular No 96/2020/TT-BTC on November 16, 2020 of the Minister of Finance)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom – Happiness

Tp.Hồ Chí Minh, ngày 08 tháng 05 năm 2026

May 08, 2026

BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN
CURRICULUM VITAE

Kính gửi: - Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước;
- Sở Giao Dịch Chứng Khoán Tp.Hồ Chí Minh.
To: - The State Securities Commission;
- Hochiminh Stock Exchange.

- 1/ Họ và tên / *Full name*: **PHẠM TUẤN**
2/ Giới tính / *Sex*: Nam/Male
3/ Ngày tháng năm sinh / *Date of birth*:
4/ Nơi sinh / *Place of birth*:
5/ Số CCCD (hoặc số hộ chiếu) / *ID card No. (or Passport No.)*:
Ngày cấp / *Date of issue*: Nơi cấp / *Place of issue*:
6/ Quốc tịch / *Nationality*: Việt Nam
7/ Dân tộc / *Ethnic*: Kinh
8/ Địa chỉ thường trú / *Permanent residence*:
9/ Số điện thoại / *Phone number*: (028) 38.405.549
10/ Địa chỉ email / *Email*: tuan.pham@saigonres.com.vn
11/ Tên tổ chức là đối tượng công bố thông tin / *Organisation's name subject to information disclosure rules*: Công ty Cổ phần Tổng Công ty Cổ phần Địa ốc Sài Gòn / *Saigonres Group*
12/ Chức vụ hiện nay tại tổ chức là đối tượng công bố thông tin / *Current position in an organization subject to information disclosure*: Phó Tổng Giám đốc / *Deputy General Director*
13/ Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác / *Positions in other companies*:

TT	Đơn vị công tác	Chức vụ
1	Công ty Cổ phần Đầu tư Bất động sản Hùng Vương	Chủ tịch HĐQT
2	Công ty Cổ phần Xây dựng - Thương mại & Xuất nhập khẩu Đức Nhi	Chủ tịch HĐQT
3	Công ty TNHH Kinh doanh Bất động sản Sài Gòn	Thành viên HĐQT
4	Công ty TNHH Đầu tư Công nghệ số Vạn Xuân	Thành viên HĐQT

- 14/ Số CP nắm giữ 3.543.737 cổ phiếu, chiếm 5,07% % vốn điều lệ, trong đó:

Number of owning shares 3.543.737 shares, accounting for 5,07% of charter capital, of which:

- + Đại diện (tên tổ chức là Nhà nước/cổ đông chiến lược/tổ chức khác) sở hữu / *Owning on behalf of (the State/strategic investor/other organisation)*: Không có / *None*
 - + Cá nhân sở hữu / *Owning by Individual*: 3.543.737 cổ phiếu / *3.543.737 share*
- 15/ Các cam kết nắm giữ (nếu có) / *Other owning commitments (if any)*: Không có / *None*

16/ Danh sách người có liên quan của người khai (*) / List of affiliated persons of declarant (*):

ST T No.	Mã CK Securities symbol	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading accounts (if available)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if available)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ Relationship with the company/ internal person	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/ Passport/ Giấy ĐKKD) Type of documents(ID/Passport/ Business Registration Certificate)	Số Giấy NSH (*)/ NSH No.	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Head office address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percent age of shares owned at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person became an affiliated person/ internal person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person ceased to be an affiliated person/ internal person	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14) Reasons (when arising changes related to sections of 13 and 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) Notes (i.e. not in possession of a NSH No. and other notes)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
1	SGR	Phạm Tuấn		Phó Tổng Giám đốc/Thành viên HĐQT Deputy General Director/ Member of the Board of Directors									08/05/2026			
1.01	SGR	Phạm Thu		Chủ tịch HĐQT Chairman of the Board of Directors	Bố ruột Father								08/05/2026			
1.02	SGR	Trần Thị Tuyết Mai			Mẹ ruột Mother								08/05/2026			
1.03	SGR	Hồ Thị Sơn Hà			Vợ Wife								08/05/2026			

1.04	SGR	Phạm Đình Thành		Phó Tổng Giám đốc thường trực Permanent Deputy General Director	Anh ruột Brother							08/05/2026		Bổ nhiệm Appointment	
1.05	SGR	Trần Ngọc Mỹ Trang			Chị dâu Sister-in-law							08/05/2026			
1.06	SGR	Công ty Cổ phần Xây dựng - TM & XNK Đức Nhi			Ông Phạm Tuấn là Chủ tịch HĐQT							08/05/2026			
1.07	SGR	Cty CP Đầu tư Bất động sản Hùng Vương			Ông Phạm Tuấn là Chủ tịch HĐQT							08/05/2026			
1.08	SGR	Công ty TNHH Kinh doanh Bất động sản Sài Gòn			Ông Phạm Tuấn là Thành viên HĐQT							08/05/2026			
1.09	SGR	Công ty TNHH Đầu tư Công nghệ số Vạn Xuân			Ông Phạm Tuấn là Thành viên HĐQT							08/05/2026			

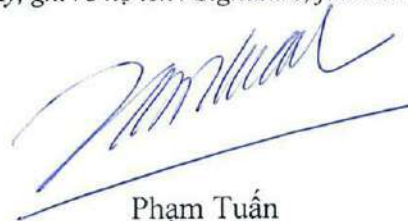
17/ Lợi ích liên quan đối với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có) / *Related interest with public company, public fund (if any): Không có/ None*

18/ Quyền lợi mâu thuẫn với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có) / *Interest in conflict with public company, public fund (if any): Không có/ None*

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật / *I hereby certify that the information provided in this cv is true and correct and I will bear the full responsibility to the law.*

NGƯỜI KHAI / DECLARANT

(Ký, ghi rõ họ tên / Signature, full name)



Phạm Tuấn

Phụ lục III / Appendix III

(Ban hành kèm theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)
(Promulgated with the Circular No 96/2020/TT-BTC on November 16, 2020 of the Minister of Finance)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom – Happiness

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 08 tháng 5 năm 2026

May 08, 2026

BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN
CURRICULUM VITAE

Kính gửi: - Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước;
- Sở Giao Dịch Chứng Khoán Tp. Hồ Chí Minh.
To: - The State Securities Commission;
- Hochiminh Stock Exchange.

- 1/ Họ và tên / Full name: NGÔ QUANG THẢO
- 2/ Giới tính / Sex: Nam/Male
- 3/ Ngày tháng năm sinh / Date of birth:
- 4/ Nơi sinh / Place of birth:
- 5/ Số CCCD (hoặc số hộ chiếu) / ID card No. (or Passport No.):
Ngày cấp / Date of issue: Nơi cấp / Place of issue:
- 6/ Quốc tịch / Nationality: Việt Nam
- 7/ Dân tộc / Ethnic: Kinh
- 8/ Địa chỉ thường trú / Permanent residence:
- 9/ Số điện thoại / Phone number:
- 10/ Địa chỉ email / Email: ngoqthao@gmail.com
- 11/ Tên tổ chức là đối tượng công bố thông tin / Organisation's name subject to information disclosure rules: Công ty Cổ phần Tổng Công ty Cổ phần Địa ốc Sài Gòn / Saigonres Group
- 12/ Chức vụ hiện nay tại tổ chức là đối tượng công bố thông tin / Current position in an organization subject to information disclosure: Thành viên hội đồng quản trị / Permanent Deputy General Director
- 13/ Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác / Positions in other companies: Không có/ None
- 14/ Số CP nắm giữ: 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ.
- 15/ Các cam kết nắm giữ (nếu có) / Other owning commitments (if any): Không có/ None

16/ Danh sách người có liên quan của người khai (*) / List of affiliated persons of declarant (*):

ST T No.	Mã CK Securities symbol	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading accounts (if available)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if available)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ Relationship with the company/ internal person	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/ Passport/ Giấy ĐKKD) Type of documents(ID/Passport/ Business Registration Certificate)	Số Giấy NSH (*)/ NSH No.	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address / Head office address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percent age of shares owned at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person became an affiliated person/ internal person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person ceased to be an affiliated person/ internal person	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14) Reasons (when arising changes related to sections of 13 and 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) Notes (i.e. not in possession of a NSH No. and other notes)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
1	SGR	Ngô Quang Thảo		Thành viên HĐQT									08/5/2026		Bỏ nhiệm Appointment	
1.01	SGR	Ngô Văn Sơn			Cha								08/5/2026			
1.02	SGR	Phạm Thị Tuyết			Mẹ								08/5/2026			
1.03	SGR	Lai Lệ Hương			Vợ								08/5/2026			
1.04	SGR	Ngô Quang Hiếu			Anh trai								08/5/2026			
1.05	SGR	Ngô Thị Thùy Trang			Em gái								08/5/2026			

1.06	SGR	Ngô Thị Thùy Nghiêm			<i>Em gái</i>								08/5/2026			
------	-----	------------------------	--	--	---------------	--	--	--	--	--	--	--	-----------	--	--	--

17/ Lợi ích liên quan đối với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có) / *Related interest with public company, public fund (if any): Không có/ None*

18/ Quyền lợi mâu thuẫn với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có) / *Interest in conflict with public company, public fund (if any): Không có/ None*

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật / *I hereby certify that the information provided in this cv is true and correct and I will bear the full responsibility to the law.*

NGƯỜI KHAI / DECLARANT

(Ký, ghi rõ họ tên / Signature, full name)



Ngô Quang Thảo

Phụ lục III / Appendix III

(Ban hành kèm theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)
(Promulgated with the Circular No 96/2020/TT-BTC on November 16, 2020 of the Minister of Finance)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom – Happiness

Tp.Hồ Chí Minh, ngày 08 tháng 05 năm 2026

May 08, 2026

BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN
CURRICULUM VITAE

Kính gửi: - Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước;
- Sở Giao Dịch Chứng Khoán Tp.Hồ Chí Minh.
To: - The State Securities Commission;
- Hochiminh Stock Exchange.

- 1/ Họ và tên / Full name: **LÊ THANH LONG**
- 2/ Giới tính / Sex: Nam/Male
- 3/ Ngày tháng năm sinh / Date of birth:
- 4/ Nơi sinh / Place of birth:
- 5/ Số CCCD (hoặc số hộ chiếu) / ID card No. (or Passport No.):
Ngày cấp / Date of issue: 19/04/2021 Nơi cấp / Place of issue:
- 6/ Quốc tịch / Nationality: Việt Nam
- 7/ Dân tộc / Ethnic: Kinh
- 8/ Địa chỉ thường trú / Permanent residence:
- 9/ Số điện thoại / Phone number:
- 10/ Địa chỉ email / Email: thanhlong1861@gmail.com
- 11/ Tên tổ chức là đối tượng công bố thông tin / Organisation's name subject to information disclosure rules: Công ty Cổ phần Tổng Công ty Cổ phần Địa ốc Sài Gòn / Saigonres Group
- 12/ Chức vụ hiện nay tại tổ chức là đối tượng công bố thông tin / Current position in an organization subject to information disclosure:
- 13/ Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác / Positions in other companies:
- 14/ Số CP nắm giữ: 0 cổ phiếu, chiếm 0 % vốn điều lệ, trong đó:
Number of owning shares 0 shares, accounting for 0 % of charter capital, of which:
 - + Đại diện (tên tổ chức là Nhà nước/cổ đông chiến lược/tổ chức khác) sở hữu / Owning on behalf of (the State/strategic investor/other organisation): Không có / None
 - + Cá nhân sở hữu / Owning by Individual: 0 cổ phiếu / 0 share
- 15/ Các cam kết nắm giữ (nếu có) / Other owning commitments (if any): Không có/ None

16/ Danh sách người có liên quan của người khai (*) / List of affiliated persons of declarant (*):

STT No.	Mã CK Securities symbol	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading accounts (if available)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if available)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ Relationship with the company/ internal person	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/ Passport/ Giấy ĐKKD) Type of documents (ID/Passport/ Business Registration Certificate)	Số Giấy NSH (*)/ NSH No.	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address / Head office address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percent age of shares owned at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person became an affiliated person/ internal person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person ceased to be an affiliated person/ internal person	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14) Reasons (when arising changes related to sections of 13 and 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) Notes (i.e. not in possession of a NSH No. and other notes)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
1	SGR	Lê Thanh Long		Thành viên HĐQT Deputy / Member of the Board of Directors									08/5/2026		Bổ nhiệm/ Appointment	
1.02	SGR	Lê Xuân Thảo			Cha/Father								08/5/2026			

1.03	SGR	Trần Thị Hằng			Mẹ/Mother							08/5/2026			
1.04	SGR	Nguyễn thị Minh Nguyệt			Vợ/Wife							08/5/2026			
1.05	SGR	Lê Thanh Dũng			Con/Child							08/5/2026			
1.06	SGR	Lê Thanh Ngân			Con/Child							08/5/2026			

1.07	SGR	Lê Xuân Phương			Em gái/ Sister								08/5/2026			
1.08	SGR	Lê Mỹ Dung			Em gái/ Sister								08/5/2026			
1.09	SGR	Lê Thanh Thúy			Em gái/ Sister								08/5/2026			

- 17/ Lợi ích liên quan đối với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có) / *Related interest with public company, public fund (if any): Không có/ None*
- 18/ Quyền lợi mâu thuẫn với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có) / *Interest in conflict with public company, public fund (if any): Không có/ None*

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật / *I hereby certify that the information provided in this cv is true and correct and I will bear the full responsibility to the law.*

NGƯỜI KHAI / DECLARANT

(Ký, ghi rõ họ tên / Signature, full name)



Lê Thanh Long

Phụ lục III / Appendix III

(Ban hành kèm theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)
(Promulgated with the Circular No 96/2020/TT-BTC on November 16, 2020 of the Minister of Finance)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom – Happiness

Tp.Hồ Chí Minh, ngày 08 tháng 05 năm 2026

May 08, 2026

BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN
CURRICULUM VITAE

Kính gửi: - Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước;
- Sở Giao Dịch Chứng Khoán Tp.Hồ Chí Minh.
To: - The State Securities Commission;
- Hochiminh Stock Exchange.

- 1/ Họ và tên / Full name: **ĐỖ THỊ THANH HẰNG**
- 2/ Giới tính / Sex: Nữ/Female
- 3/ Ngày tháng năm sinh / Date of birth:
- 4/ Nơi sinh / Place of birth:
- 5/ Số CCCD (hoặc số hộ chiếu) / ID card No. (or Passport No.):
Ngày cấp / Date of issue: Nơi cấp / Place of issue:
- 6/ Quốc tịch / Nationality: Việt Nam
- 7/ Dân tộc / Ethnic: Kinh
- 8/ Địa chỉ thường trú / Permanent residence:
- 9/ Số điện thoại / Phone number:
- 10/ Địa chỉ email / Email: hang.dott@saigonres.com.vn
- 11/ Tên tổ chức là đối tượng công bố thông tin / Organisation's name subject to information disclosure rules: Công ty Cổ phần Tổng Công ty Cổ phần Địa ốc Sài Gòn / Saigonres Group
- 12/ Chức vụ hiện nay tại tổ chức là đối tượng công bố thông tin / Current position in an organization subject to information disclosure: Phó Phòng Nghiệp vụ / Trưởng Ban kiểm soát
- 13/ Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác / Positions in other companies: Không
- 14/ Số CP nắm giữ 1.330 cổ phiếu, chiếm 0,002 % vốn điều lệ, trong đó:
Number of owning shares 1.330 shares, accounting for 0,002 % of charter capital, of which:
 - + Đại diện (tên tổ chức là Nhà nước/cổ đông chiến lược/tổ chức khác) sở hữu / Owning on behalf of (the State/strategic investor/other organisation): Không có / None
 - + Cá nhân sở hữu / Owning by Individual: 1.330 cổ phiếu / 1.330 share
- 15/ Các cam kết nắm giữ (nếu có) / Other owning commitments (if any): Không có/ None

1.06	SGR	Đỗ Thanh Tú			Chị ruột <i>Older Sister</i>								08/05/2026			
1.07	SGR	Đỗ Thanh Bình			Em ruột <i>Younger Sister</i>								08/05/2026			
1.08	SGR	Đỗ Thanh Yên			Em ruột <i>Younger Sister</i>								08/05/2026			
1.09	SGR	Đỗ Trung Kiên			Em ruột <i>Younger Brother</i>								08/05/2026			

- 17/ Lợi ích liên quan đối với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có) / *Related interest with public company, public fund (if any): Không có/ None*
- 18/ Quyền lợi mâu thuẫn với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có) / *Interest in conflict with public company, public fund (if any): Không có/ None*

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật / *I hereby certify that the information provided in this cv is true and correct and I will bear the full responsibility to the law.*

NGƯỜI KHAI / DECLARANT

(Ký, ghi rõ họ tên / Signature, full name)



Đỗ Thị Thanh Hằng

Phụ lục III / Appendix III

(Ban hành kèm theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)
(Promulgated with the Circular No 96/2020/TT-BTC on November 16, 2020 of the Minister of Finance)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom – Happiness

Tp.Hồ Chí Minh, ngày 08 tháng 05 năm 2026

May 08, 2026

BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN
CURRICULUM VITAE

Kính gửi: - Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước;
- Sở Giao Dịch Chứng Khoán Tp.Hồ Chí Minh.
To: - The State Securities Commission;
- Hochiminh Stock Exchange.

- 1/ Họ và tên / Full name: **PHẠM THỊ BÍCH ĐÀO**
- 2/ Giới tính / Sex: Nữ/Female
- 3/ Ngày tháng năm sinh / Date of birth:
- 4/ Nơi sinh / Place of birth:
- 5/ Số CCCD (hoặc số hộ chiếu) / ID card No. (or Passport No.):
Ngày cấp / Date of issue: Nơi cấp / Place of issue:
- 6/ Quốc tịch / Nationality: Việt Nam
- 7/ Dân tộc / Ethnic: Kinh
- 8/ Địa chỉ thường trú / Permanent residence:
- 9/ Số điện thoại / Phone number:
- 10/ Địa chỉ email / Email: dao.phamtb@gmail.com.vn
- 11/ Tên tổ chức là đối tượng công bố thông tin / Organisation's name subject to information disclosure rules: Công ty Cổ phần Tổng Công ty Cổ phần Địa ốc Sài Gòn / Saigonres Group
- 12/ Chức vụ hiện nay tại tổ chức là đối tượng công bố thông tin / Current position in an organization subject to information disclosure: Kiểm soát viên /
- 13/ Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác / Positions in other companies: Không có
- 14/ Số CP nắm giữ 14.500 cổ phiếu, chiếm 0,021 % vốn điều lệ, trong đó:
Number of owning shares 14.500 shares, accounting for 0,021 % of charter capital, of which:
 - + Đại diện (tên tổ chức là Nhà nước/cổ đông chiến lược/tổ chức khác) sở hữu / Owning on behalf of (the State/strategic investor/other organisation): Không có / None
 - + Cá nhân sở hữu / Owning by Individual: 14.500 cổ phiếu / 14.500 share
- 15/ Các cam kết nắm giữ (nếu có) / Other owning commitments (if any): Không có / None

16/ Danh sách người có liên quan của người khai (*) / List of affiliated persons of declarant (*):

ST T No.	Mã CK Securities symbol	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading accounts (if available)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if available)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ Relationship with the company/ internal person	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/ Passport / Giấy ĐKKD) Type of documents (ID/Passport/ Business Registration Certificate)	Số Giấy NSH (*)/ NSH No.	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address / Head office address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of shares owned at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person became an affiliated person/ internal person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person ceased to be an affiliated person/ internal person	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14) Reasons (when arising changes related to sections of 13 and 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) Notes (i.e. not in possession of a NSH No. and other notes)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
1	SGR	Phạm Thị Bích Đào		Kiểm soát viên									08/5/2026		Bổ nhiệm Appointment	
1.01	SGR	Phạm Văn Xây			Cha								08/5/2026			
1.02	SGR	Nguyễn Thị Yên			Mẹ								08/5/2026			
1.03	SGR	Phạm Thị Mai			Em gái								08/5/2026			
1.04	SGR	Phạm Quang Duy			Em trai								08/5/2026			

- 17/ Lợi ích liên quan đối với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có) / *Related interest with public company, public fund (if any): Không có/ None*
- 18/ Quyền lợi mâu thuẫn với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có) / *Interest in conflict with public company, public fund (if any): Không có/ None*

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật / *I hereby certify that the information provided in this cv is true and correct and I will bear the full responsibility to the law.*

NGƯỜI KHAI / DECLARANT

(Ký, ghi rõ họ tên / Signature, full name)



Phạm Thị Bích Đào

Phụ lục III / Appendix III

(Ban hành kèm theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)
(Promulgated with the Circular No 96/2020/TT-BTC on November 16, 2020 of the Minister of Finance)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom – Happiness

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 08 tháng 5 năm 2026

May 08, 2026

BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN
CURRICULUM VITAE

Kính gửi: - Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước;
- Sở Giao Dịch Chứng Khoán Tp. Hồ Chí Minh.
To: - The State Securities Commission;
- Hochiminh Stock Exchange.

- 1/ Họ và tên / Full name: **NGUYỄN THỊ NGỌC OANH**
- 2/ Giới tính / Sex: Nữ/ Female
- 3/ Ngày tháng năm sinh / Date of birth:
- 4/ Nơi sinh / Place of birth: Thành phố Hồ Chí Minh
- 5/ Số CCCD (hoặc số hộ chiếu) / ID card No. (or Passport No.):
Ngày cấp / Date of issue: Nơi cấp / Place of issue:
trật tự xã hội.
- 6/ Quốc tịch / Nationality: Việt Nam
- 7/ Dân tộc / Ethnic: Kinh
- 8/ Địa chỉ thường trú / Permanent residence:
- 9/ Số điện thoại / Phone number:
- 10/ Địa chỉ email / Email: oanh.ntn@reecorp.com
- 11/ Tên tổ chức là đối tượng công bố thông tin / Organisation's name subject to information disclosure rules: Công ty Cổ phần Tổng Công ty Cổ phần Địa ốc Sài Gòn / Saigonres Group
- 12/ Chức vụ hiện nay tại tổ chức là đối tượng công bố thông tin / Current position in an organization subject to information disclosure: Kiểm soát viên/ Member of the Board of Supervisors
- 13/ Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác / Positions in other companies:
- 14/ Số CP nắm giữ: 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ.
Number of owning shares 0 shares, accounting for 0% of charter capital.
- 15/ Các cam kết nắm giữ (nếu có) / Other owning commitments (if any): Không có/ None

16/ Danh sách người có liên quan của người khai (*) / List of affiliated persons of declarant (*):

STT No.	Mã CK Securities symbol	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading accounts (if available)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if available)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ Relationship with the company/ internal person	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/ Passport/ Giấy ĐKKD) Type of documents (ID/Passport/ Business Registration Certificate)	Số Giấy NSH (*)/ NSH No.	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address / Head office address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percent age of shares owned at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person became an affiliated person/ internal person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person ceased to be an affiliated person/ internal person	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14) Reasons (when arising changes related to sections of 13 and 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) Notes (i.e. not in possession of a NSH No. and other notes)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
1	SGR	Nguyễn Thị Ngọc Oanh		Kiểm soát viên/ Member of the Board of Supervisors									08/5/2026		Bổ nhiệm Appointment	
1.01	SGR	Nguyễn Trường Sơn			Anh trai Elder Brother								08/5/2026			
1.02	SGR	Nguyễn Trường Giang			Anh trai Elder Brother								08/5/2026			
1.03	SGR	Nguyễn Thị Kim Oanh			Chị gái Elder Sister								08/5/2026			
1.04	SGR	Nguyễn Thị Tố Oanh			Chị gái Elder Sister								08/5/2026			
1.05	SGR	Công ty Cổ phần Cấp Nước Nhà Bè			Bà Nguyễn Thị Ngọc Oanh là Thành viên BKS	Giấy ĐKKD	0304789298	17/01/2007	Sở Kế hoạch và Đầu tư TP.HCM	1179 đường Nguyễn Văn Linh, Khu phố 4, phường Tân Hưng TP.HCM	0	0%	08/5/2026			

1.06	SGR	Công ty Cổ phần Cấp Nước Gia Định			<i>Bà Nguyễn Thị Ngọc Oanh là Thành viên BKS</i>	Giấy ĐKKD	0304806225	22/01/2007	Sở Kế hoạch và Đầu tư TP.HCM	2a Nơ Trang Long, phường Bình Thạnh, TP.HCM	0	0%	08/5/2026			
1.07	SGR	Công ty Cổ phần Cấp Nước Thủ Đức			<i>Bà Nguyễn Thị Ngọc Oanh là Thành viên BKS</i>	Giấy ĐKKD	0304803601	18/01/2007	Sở Kế hoạch và Đầu tư TP.HCM	8 Không Từ, phường Thủ Đức, TP. HCM	0	0%	08/5/2026			
1.08	SGR	Công ty Cổ phần BOO Nước Thủ Đức			<i>Bà Nguyễn Thị Ngọc Oanh là Thành viên BKS</i>	Giấy ĐKKD	0303597508	15/11/2013	Sở Kế hoạch và Đầu tư TP.HCM	479 Xa Lộ Hà Nội, phường Linh Xuân, TP. HCM	0	0%	08/5/2026			
1.09	SGR	Công ty Cổ phần Đầu tư và Kinh doanh nước sạch Sài Gòn			<i>Bà Nguyễn Thị Ngọc Oanh là Thành viên BKS</i>	Giấy ĐKKD	0310610319	29/01/2015	Sở Kế hoạch và Đầu tư TP.HCM	2A1 Đường Lê Văn Chí, phường Linh Xuân, TP. HCM	0	0%	08/5/2026			
1.10	SGR	Công ty Cổ phần Đầu tư nước Tân Hiệp			<i>Bà Nguyễn Thị Ngọc Oanh là Thành viên BKS</i>	Giấy ĐKKD	0312583043	11/12/2013	Sở Kế hoạch và Đầu tư TP.HCM	64 Ấp Thới Tây 1, xã Hóc Môn, Tp.HCM	0	0%	08/5/2026			

- 17/ Lợi ích liên quan đối với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có) / *Related interest with public company, public fund (if any): Không có/ None*
- 18/ Quyền lợi mâu thuẫn với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có) / *Interest in conflict with public company, public fund (if any): Không có/ None*

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật / *I hereby certify that the information provided in this cv is true and correct and I will bear the full responsibility to the law.*

NGƯỜI KHAI / DECLARANT

(Ký, ghi rõ họ tên / Signature, full name)



Nguyễn Thị Ngọc Oanh